

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 203/2021/HC-PT
Ngày: 19 - 4 - 2021
V/v Khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai về bồi
thường, hỗ trợ và tái định cư.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Nhựt Bình

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hồng Phong

Bà Mai Thị Tú Oanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Phú Cường - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Công Minh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 12 và ngày 19 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 525/2020/TLPT-HC ngày 16 tháng 10 năm 2020 về việc: “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 17/2020/HC-ST ngày 10 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang bị kháng cáo;

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 398/2021/QĐPT-HC ngày 15 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Bà Lý Thị T, sinh năm 1962 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp HB, thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1990 (có mặt)

Địa chỉ: Số 145 đường Bùi Hữu Ng, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ
(Văn bản ủy quyền ngày 15/01/2020)

- Người bị kiện:

1/ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Như L1 - Chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang (có mặt)

(Văn bản ủy quyền ngày 18/01/2021)

2/ Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Văn P1 - Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Như L1 - Chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang (có mặt)

(Văn bản ủy quyền ngày 18/01/2021)

Cùng địa chỉ: Ấp M, thị trấn D, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang.

Địa chỉ: Số 02, đường B, Phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đồng Văn Th - Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H - Chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang (xin vắng mặt).

(Văn bản ủy quyền ngày 22/01/2021)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang: Ông Phan Mai Thế Q - Chức vụ: Phó Chi cục trưởng Chi cục Quản lý đất đai – Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hậu Giang (có mặt).

2/ Công ty Cổ phần Đầu tư – Xây dựng Hồng P2

Địa chỉ: Số 212A, đường 30/4, phường HL, quận N, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đinh Thị Bích Ng - Chức vụ: Nhân viên (có mặt).

Địa chỉ: số 162V/13, khu vực 1, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

(Văn bản ủy quyền ngày 15/02/2020)

3/ Bà Lý Thị H1, sinh năm 1961 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp HB, thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lý Thị H1: Bà Hồ Thị Diễm Th, sinh năm 1994 (có mặt khi xét xử, vắng mặt khi tuyên án)

Địa chỉ: 194, đường Trần Quang D, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ.

(Văn bản ủy quyền ngày 26/11/2020)

4/ Ông Nguyễn Hồng H2, sinh năm 1957 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp HB, thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

- *Người kháng cáo:* Người bị kiện là Ủy ban nhân dân huyện P, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện là ông Nguyễn Văn L trình bày:

Bà Lý Thị T khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét với nội dung như sau:

+ Hủy Quyết định số 5516/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của Ủy ban nhân dân (viết tắt là UBND) huyện P, tỉnh Hậu Giang về việc thu hồi đất của bà Lý Thị T đang sử dụng tọa lạc tại ấp HB, thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

+ Hủy một phần Quyết định số 5517/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của UBND huyện P, tỉnh Hậu Giang về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình: Khu dân cư và Trung tâm thương mại Hồng Phát tại thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang (đợt 4) liên quan đến phần bồi thường của bà Lý Thị T.

+ Hủy một phần Quyết định số 5497/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 của UBND huyện P về việc phê duyệt bổ sung phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình: Khu dân cư và Trung tâm thương mại Hồng Phát tại thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang (đợt 1) liên quan đến phần bồi thường của bà Lý Thị T.

+ Hủy Quyết định số 1430/QĐ-UBND ngày 15/3/2019 của Chủ tịch UBND huyện P về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Hồng H2 (được bà Lý Thị T ủy quyền) (lần đầu).

Do các quyết định trên được ban hành không đúng trình tự thủ tục luật định, xâm phạm trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà Lý Thị T, cụ thể như sau:

Dự án “Khu dân cư và trung tâm thương mại Hồng Phát” tại thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang là do tư nhân đầu tư, có nguồn vốn không xuất phát từ Ngân sách Nhà nước; đây là dự án có thu nên UBND huyện P căn cứ vào Điều 62 Luật Đất đai năm 2013 để thu hồi đất vì mục đích phát triển kinh tế xã hội là không phù hợp với kế hoạch sử dụng đất tại thời điểm thu hồi đất.

Thời gian thông báo thu hồi đất vi phạm Điều 67 Luật Đất đai năm 2013.

Trình tự lập, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư đối với dự án trái với quy định tại Điều 69 Luật Đất đai năm 2013 và Điều 28 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Việc lập và thực hiện dự án tái định cư cho người bị thu hồi đất không đúng theo quy định tại Điều 85, 86 Luật Đất đai năm 2013.

Cách xác định thâm hụt đối với phần đất của bà Lý Thị T không đúng theo Quyết định số 18/2017/QĐ-UBND ngày 19/6/2017 của UBND tỉnh Hậu Giang.

Giá bồi thường thấp, không phù hợp với giá thị trường, không đảm bảo nguyên tắc được quy định tại Điều 74; Điều 112, 114 Luật Đất đai năm 2013; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất và Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về phương pháp xác định giá đất, xây dựng điều chỉnh bảng giá đất, định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất.

Quá trình chuyển giao dự án đầu tư “Khu dân cư và trung tâm thương mại Thành Phát” do công ty Thành Phát làm chủ đầu tư thành “Khu dân cư và trung tâm thương mại Hồng Phát” do công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Hồng Phát là không đúng; Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Hồng Phát không phải là chủ đầu tư hợp pháp về mặt pháp luật nhưng UBND huyện P thu hồi và giao đất cho Công ty đầu tư phân lô bán nền là sai.

UBND huyện P thu hồi toàn bộ diện tích đất nông nghiệp (đất cây lâu năm) trên đất có cây trồng nhưng không xem xét hỗ trợ ổn định đời sống cho người có đất bị thu hồi là trái với Điều 24 Quyết định số: 39/2014/QĐ- UBND ngày 19/12/2014 của UBND tỉnh Hậu Giang và Điều 19 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.

Tại thời điểm thu hồi đất, trên đất của bà Lý Thị T có căn nhà cấp 4, bị giải tỏa trắng; thuộc trường hợp phải di chuyển chỗ ở; Phía người bị thu hồi đất đã tự nguyện tháo dỡ nhưng đến thời điểm hiện nay chưa được giao nền tái định cư nhưng không được xem xét hỗ trợ tiền thuê nhà tạm là trái với Điều 31 Quyết định số: 39/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của UBND tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo uỷ quyền của Chủ tịch UBND huyện P và UBND huyện P là ông Lê Như L1 trình bày:

Ngày 19 tháng 01 năm 2010, UBND tỉnh Hậu Giang ban hành Công văn số 140/UBND-NCTH về việc đầu tư xây dựng Khu dân cư và Thương mại thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 12 tháng 11 năm 2010, UBND huyện P ban hành Công văn số 879/UBND-NCTH về việc đầu tư xây dựng Khu dân cư và Trung tâm Thương mại Thành Phát – CTC tại thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 16 tháng 12 năm 2010, UBND tỉnh Hậu Giang ban hành Quyết định số 2516/QĐ-UBND về việc quy hoạch đất và thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng: Khu dân cư và Trung tâm Thương mại Thành Phát – CTC, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 25 tháng 7 năm 2011, Chủ tịch UBND huyện P ban hành Quyết định số 6613/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư xây dựng công trình “Khu dân cư và Trung tâm Thương mại Thành Phát – CTC”, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 25 tháng 6 năm 2014, UBND tỉnh Hậu Giang ban hành Công văn số 849/UBND - KTTH về việc điều chỉnh dự án “Khu dân cư và Trung tâm Thương mại Thành Phát – CTC”, huyện P.

Ngày 03 tháng 10 năm 2016, UBND tỉnh Hậu Giang có Công văn số 1604/UBND-KT về chủ trương tiếp tục thực hiện dự án “Khu dân cư và Trung tâm Thương mại Hồng Phát” tại thị trấn K, huyện P theo quy định của Luật Đất đai năm 2013”.

Ngày 26 tháng 6 năm 2014, UBND tỉnh Hậu Giang ban hành Quyết định số 902/QĐ-UBND về việc điều chỉnh Quyết định số 2516/QĐ-UBND ngày 16/12/2010 của UBND tỉnh Hậu Giang.

Ngày 24 tháng 7 năm 2014, UBND tỉnh Hậu Giang ban hành Quyết định số 1049/QĐ-UBND về điều chỉnh Quyết định số 2516/QĐ-UBND ngày 16/12/2010 của UBND tỉnh Hậu Giang.

Ngày 18 tháng 01 năm 2017, UBND tỉnh Hậu Giang ban hành Quyết định số 111/QĐ-UBND về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án “Khu dân cư và Trung tâm Thương mại Hồng Phát” tại thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 13 tháng 3 năm 2017, UBND huyện P ban hành Kế hoạch số 42/KH-UBND thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm điểm để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình “Khu dân cư và Trung tâm Thương mại Hồng Phát” tại thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 20 tháng 4 năm 2017, Chi nhánh Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện P tiến hành kiểm đếm đất và tài sản gắn liền với đất đối với bà Lý Thị T.

Ngày 11 tháng 11 năm 2017, UBND huyện P ban hành Thông báo thu hồi đất số 314/TB-UBND để thực hiện dự án “Khu dân cư và Trung tâm Thương mại Hồng Phát” tại thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017, UBND huyện P ban hành Quyết định số 5516/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của bà Lý Thị T đang sử dụng, phần đất tọa lạc tại ấp Hòa Bình, thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang và Quyết định số 5517/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Công trình “Khu dân cư và Trung tâm Thương mại Hồng Phát” tại thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang (đợt 4).

Ngày 07 tháng 11 năm 2018, Chánh văn phòng UBND tỉnh Hậu Giang có Công văn số 5135/VP.UBND – KT về việc thực hiện phương thức bồi thường tại dự án “Khu dân cư và Trung tâm Thương mại Hồng Phát”.

Ngày 13 tháng 12 năm 2018, UBND huyện P ban hành Quyết định số 5497/QĐ-UBND (viết tắt Quyết định số 5497) về việc phê duyệt bổ sung phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư bị ảnh hưởng công trình “Khu dân cư và Trung tâm Thương mại Hồng Phát” tại thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang (đợt 1).

Ngày 13 tháng 3 năm 2019, UBND huyện P ban hành Quyết định số 1340/QĐ-UBND (viết tắt Quyết định số 1340) về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Hồng H2 (được bà Lý Thị T ủy quyền), cư trú ấp HB, thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang (lần đầu).

Căn cứ vào Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Quyết định số 39/2014/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2014 của UBND tỉnh Hậu Giang Ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Quyết định số 32/2016/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2016 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hậu Giang ban hành kèm theo Quyết định số 39/2014/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2014 của UBND tỉnh Hậu Giang.

Từ cơ sở nêu trên người bị kiện không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Hồng Phát là bà Đinh Thị Bích Ng trình bày:

Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Hồng Phát luôn thực hiện đúng các quy định của pháp luật, quyết định của cơ quan có thẩm quyền. Công ty đã giải thích vận động nhiều lần nhưng các hộ dân không thống nhất nhận tiền bồi thường, không giao đất xây dựng dự án, không chấp hành Quyết định thu hồi đất. Công

ty đã tiến hành thỏa thuận với các hộ dân nhưng không đi đến thống nhất, các hộ dân chưa đủ điều kiện để bồi thường bằng đất ở hay được hỗ trợ tái định cư.

Công ty thống nhất nội dung các quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, quyết định giải quyết khiếu nại đối với trường hợp bà Lý Thị T, với các chính sách của UBND tỉnh và UBND huyện P đã thực hiện và không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà Lý Thị T.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lý Thị H1 ở cấp sơ thẩm trình bày:

Phần đất tại thửa số 711, tờ bản đồ số 03, diện tích 123,7m²; loại đất ở trước đây thuộc quyền sử dụng của bà Lý Thị H1 đã được UBND huyện P cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: H – 00439 cho bà H1 vào ngày 17/7/2006.

Tháng 6/2016 bà Lý Thị H1 đã lập hợp đồng tặng cho toàn bộ phần đất tại thửa số 711, tờ bản đồ số 03 diện tích 123,7m² cho bà Lý Thị T. Đối với phần đất này bà Lý Thị H1 không có yêu cầu gì. Đối với phần đất cây lâu năm và liền kề thể hiện diện tích là 101,6m² tại thửa số 971, tờ bản đồ số 03 trước đây bà Lý Thị H1 sử dụng nhưng chưa lập thủ tục xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định. Phần đất này không có tặng cho hay chuyển nhượng cho bà T nhưng do bà T ở trên phần đất thổ cư liền kề nên gia đình bà Lý Thị H1 để cho bà T sử dụng luôn phần đất này.

Tuy nhiên, khi thực hiện dự án UBND huyện P lại ra Quyết định thu hồi cho rằng đất của bà T, thực hiện bồi thường cho bà T trong khi không làm rõ chủ sử dụng đất thực tế là ai là không phù hợp, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà Lý Thị H1. Vì vậy, bà H1 yêu cầu Tòa án hủy bỏ toàn bộ các quyết định hành chính có liên quan đến phần đất diện tích 101,6m² tại thửa đất số 971, tờ bản đồ số 3 như sau:

+ Hủy Quyết định số 5516/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của UBND huyện P, tỉnh Hậu Giang về việc thu hồi đất của bà Lý Thị T đang sử dụng tọa lạc tại ấp HB, thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

+ Hủy một phần Quyết định số 5517/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của UBND huyện P, tỉnh Hậu Giang về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình “Khu dân cư và Trung tâm thương mại Hồng Phát” tại thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang (đợt 4) liên quan đến phần bồi thường của bà Lý Thị T.

Người đại diện theo pháp luật của UBND tỉnh Hậu Giang và Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của UBND tỉnh Hậu Giang tại cấp sơ thẩm trình bày: UBND tỉnh Hậu Giang có chủ trương xây dựng dự án “Khu dân cư và

Trung tâm thương mại Hồng Phát” nhằm mục đích phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Theo như mục đích xây dựng thì một phần làm trung tâm thương mại, một phần làm khu dân cư.

Chủ trương ban đầu vào năm 2010 thì nhà đầu tư là Công ty Cổ phần đầu tư Thành Phát với tên dự án là “Khu dân cư và Trung tâm thương mại Thành Phát – CTC”. Năm 2014, UBND tỉnh Hậu Giang điều chỉnh tên dự án thành “Khu dân cư và Trung tâm thương mại Hồng Phát” và giao cho Công ty 5,4ha đất.

Về chuyển tiếp dự án, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 99 Nghị định 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ để xử lý các trường hợp đang thực hiện thủ tục thu hồi đất trước ngày 01/7/2014. Về kế hoạch sử dụng đất năm 2016 huyện P đã được UBND tỉnh Hậu Giang phê duyệt tại Quyết định số 1292/QĐ-UBND ngày 30/8/2016. Chủ tịch UBND tỉnh Hậu Giang ban hành Văn bản số 1604 ngày 03/10/2016 thống nhất chủ trương cho tiếp tục thực hiện dự án “Khu dân cư và Trung tâm thương mại Hồng Phát” và áp dụng hình thức Nhà nước thu hồi đất, lập, thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định.

Về giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường, UBND đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục được quy định tại khoản 3 Điều 114 của Luật Đất đai năm 2013, Mục 3 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP, Điều 33 Thông tư 36/2014/TT-BTNMT. Trên cơ sở thông báo kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định giá đất, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh Hậu Giang và được phê duyệt bổ sung hệ số điều chỉnh giá đất để tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Hồng H2 trình bày: Đối với phần đất diện tích 101,6m² tại thửa 971, tờ bản đồ số 3 bị UBND huyện P thu hồi thuộc quyền sử dụng và định đoạt của bà Lý Thị H1. Vì vậy ông Hải không có ý kiến gì đối với phần đất này. Trong quá trình kiểm kê tài sản và thu hồi đất trước đây, khi đoàn kiểm kê đến kiểm kê tài sản và đất thì bà Lý Thị T không có nhà nên Đoàn kiểm kê đề nghị ông Hải thay mặt ký tên chứng kiến vào biên bản kiểm kê và chỉ định ranh không có tranh chấp đối với các hộ lân cận.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 17/2020/HC-ST ngày 10 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang đã quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lý Thị T.

Hủy Quyết định số 5516/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang, về việc thu hồi đất của bà Lý Thị T đang sử dụng tọa lạc tại ấp HB, thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Hủy một phần Quyết định số 5517/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình “Khu dân cư và Trung tâm thương mại Hồng Phát” tại thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang (đợt 4), liên quan đến phần bồi thường của bà Lý Thị T.

Hủy một phần Quyết định số 5497/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 của Ủy ban nhân dân huyện P về việc phê duyệt bổ sung phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình “Khu dân cư và Trung tâm thương mại Hồng Phát” tại thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang (đợt 1) liên quan đến phần bồi thường của bà Lý Thị T.

Hủy Quyết định số 1430/QĐ-UBND ngày 15/03/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P, về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Hồng H2 (được bà Lý Thị T ủy quyền) (lần đầu).

Hủy Quyết định số 2434/QĐ-UBND, ngày 24 tháng 7 năm 2020 về việc điều chỉnh Điều 1 của Quyết định số 5516/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của UBND huyện P.

Hủy Quyết định số 4865/QĐ-UBND của UBND huyện P, về việc điều chỉnh Điều 1 Quyết định số 5517/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 và Quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 12/6/2018 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình: Khu dân cư và Trung tâm thương mại Hồng phát tại thị trấn K, huyện P.

2. Chấp nhận yêu cầu độc lập của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập bà Lý Thị H1 về việc yêu cầu hủy Quyết định số 5516/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang về việc thu hồi đất của bà Lý Thị T đang sử dụng tọa lạc tại ấp HB, thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang. Hủy một phần Quyết định số 5517/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình “Khu dân cư và Trung tâm thương mại Hồng Phát” tại thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang (đợt 4), liên quan đến phần bồi thường của bà Lý Thị T.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/8/2020, người bị kiện là UBND huyện P, Chủ tịch UBND huyện P, tỉnh Hậu Giang kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên toà phúc thẩm:

Chủ tịch UBND và UBND huyện P, tỉnh Hậu Giang (đều do ông Lê Như L1 đại diện theo ủy quyền) vẫn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa

bản án sơ thẩm, bác toàn bộ yêu cầu của bà Lý Thị T và bà Lý Thị H1 vì UBND huyện P thu hồi 02 thửa đất số 711 và 971 của bà T theo sự chỉ ranh của chồng bà H1 là ông Nguyễn Hồng H2 nhưng quá trình khởi kiện bà T và bà H1 đều thống nhất cho rằng thửa 971 không thuộc quyền sử dụng của bà T mà do bà H1 sử dụng, nên UBND huyện P đã điều chỉnh lại quyết định thu hồi đất và phê duyệt bồi thường là phù hợp.

Người khởi kiện là bà Lý Thị T (có ông Nguyễn Văn L đại diện theo ủy quyền) và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Lý Thị H1 (có bà Hồ Thị Diễm Th đại diện theo ủy quyền) thống nhất không đồng ý yêu cầu kháng cáo, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm bác kháng cáo và giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm do trình tự, thủ tục thu hồi đất và bồi thường không đúng quy định của pháp luật đất đai. Thời gian thông báo thu hồi đất vi phạm Điều 67 Luật đất đai 2013; Quyết định số 2434/QĐ-UBND và 4865/QĐ-UBND của UBND huyện P không xác định ai là người sử dụng đất, không đề cập đến bảng chiết tính kèm theo các quyết định bị điều chỉnh là chưa triệt để, chưa đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho người dân.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là UBND tỉnh Hậu Giang (do ông Nguyễn Văn Hòa đại diện theo ủy quyền) và ông Nguyễn Hồng H2 xin vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của UBND tỉnh Hậu Giang là ông Phan Mai Thế Q phát biểu ý kiến đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của người bị kiện, sửa bản án sơ thẩm bác toàn bộ yêu cầu của bà T và bà H1.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty Cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hồng Phát (có bà Đinh Thị Bích Ng đại diện theo ủy quyền) yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo, bác yêu cầu của bà T và bà H1.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trình bày quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật Tố tụng hành chính. Các đương sự thực hiện quyền, nghĩa vụ theo đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Quyết định số 2434/QĐ-UBND ngày 24/7/2020 của UBND huyện P về việc điều chỉnh Điều 1 của Quyết định số 5516/QĐ-UBND đối với diện tích đất thu hồi của bà T là phù hợp nên kháng cáo phần này là có cơ sở chấp nhận. Đối với Quyết định 4865/QĐ-UBND ngày 24/7/2020 của UBND huyện P điều chỉnh Quyết định 5517/QĐ-UBND và Quyết định 2339/QĐ-UBND, nhưng phần chiết tính bồi thường kèm theo hai quyết định UBND huyện P không điều chỉnh là mâu thuẫn, không chính xác, ảnh hưởng đến quyền

và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện, người có yêu cầu độc lập. Tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo không cung cấp được chứng cứ nào mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo này nên không có cơ sở chấp nhận. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của người bị kiện, sửa một phần bản án hành chính sơ thẩm như phân tích trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan UBND tỉnh Hậu Giang và ông Nguyễn Hồng H2, có đơn xin xét xử vắng mặt. Do vậy, Hội đồng xét xử, căn cứ Điều 225 Luật Tổ tụng hành chính tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án vắng mặt những đương sự này.

[2] Người bị kiện là UBND huyện P và Chủ tịch UBND huyện P (đều do ông Lê Như L1 đại diện theo ủy quyền) kháng cáo cho rằng việc thu hồi đất, bồi thường cho bà Lý Thị T là đúng quy định pháp luật. Quyết định 2434/QĐ-UBND (Quyết định số 2434) ngày 24/7/2020 của UBND huyện P về việc điều chỉnh Điều 1 của Quyết định số 5516/QĐ-UBND (Quyết định số 5516); Quyết định số 4865/QĐ-UBND (Quyết định số 4865) ngày 24/7/2020 về việc điều chỉnh Điều 1 Quyết định số 5517/QĐ-UBND (Quyết định số 5517) và Quyết định số 2339/QĐ-UBND (Quyết định số 2339) ngày 12/6/2018 của UBND huyện P về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình “Khu dân cư và Trung tâm thương mại Hồng Phát” tại thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang được ban hành đúng trình tự, thủ tục nên yêu cầu Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo, bác yêu cầu khởi kiện của bà T và yêu cầu độc lập của bà H1.

[3] Xét các quyết định hành chính bị khởi kiện:

[3.1] Về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành: Ngày 19/01/2010 UBND tỉnh Hậu Giang ban hành Công văn số 140/UBND-NCTH về việc đầu tư xây dựng Khu dân cư và Thương mại thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang. Ngày 16/12/2010 UBND huyện P ban hành Công văn số 879/UBND-NCTH về việc đầu tư xây dựng “Khu dân cư và Trung tâm thương mại Thành Phát – CTC” tại thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang. Sau đó, UBND huyện P ban hành Quyết định số 6613/QĐ - UBND ngày 25/7/2011 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với dự án trên.

Trong quá trình thực hiện dự án, Công ty Thành Phát giao quyền chuyển tiếp cho Công ty Hồng Phát đứng tên dự án và có quyền quyết định toàn bộ dự án, chịu trách nhiệm với cơ quan có thẩm quyền về điều chỉnh các thủ tục pháp

lý chuyên tiếp dự án. Ngày 13/6/2014 UBND tỉnh Hậu Giang ban hành Công văn số 849/UBND-KTTH với nội dung điều chỉnh tên dự án thành “Khu dân cư và Trung tâm thương mại Hồng Phát”, nhà đầu tư là Công ty Cổ phần Đầu tư – Xây dựng Hồng P2 và quy mô diện tích dự án là 5,4ha.

Ngày 03/10/2016 UBND tỉnh Hậu Giang ban hành Công văn số 1604/UBND-KT về việc chủ trương chuyển tiếp dự án nêu trên. Đến năm 2017 UBND huyện P được UBND tỉnh Hậu Giang phê duyệt dự án này tại Kế hoạch sử dụng đất năm 2017.

[3.2] Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 99 của Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, những dự án đã có văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư, giới thiệu địa điểm hoặc thông báo thu hồi đất gửi đến từng người có đất thu hồi trước ngày 01/7/2014, UBND tỉnh cho phép thực hiện dự án và áp dụng hình thức thu hồi đất nếu phù hợp với kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

[3.3] Căn cứ vào chủ trương cho phép chuyển tiếp thực hiện dự án của UBND tỉnh Hậu Giang và kế hoạch sử dụng đất hàng năm, UBND huyện P ban hành Quyết định thu hồi đất, bồi thường đối với bà T là đúng quy định của pháp luật.

[4] Về nội dung: Phần đất của bà Lý Thị T có nguồn gốc của bà Lý Thị H1 (là chị ruột của bà T) nhận chuyển nhượng của bà Đặng Thị Xích diện tích 123,7m² loại đất ONT, tại thửa 333. Ngày 17/7/2006 bà Lý Thị H1 được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H-00439, diện tích 123,7m², thửa 711, loại đất ở nông thôn. Ngày 30 tháng 6 năm 2016 bà Lý Thị H1 tặng cho thửa đất 711 cho bà Lý Thị T. Bà T đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa 711. Do vậy, việc UBND huyện P ban hành quyết định thu hồi, bồi thường thửa 711 cho bà T là đúng đối tượng sử dụng đất.

[4.1] Tại biên bản ngày 20/4/2017 của UBND huyện P, về kiểm đếm đất và tài sản gắn liền với đất của bà Lý Thị T, bị ảnh hưởng dự án Khu dân cư và Trung tâm thương mại Hồng Phát, xác định bà Lý Thị T có hai thửa đất 711, loại đất ODT, diện tích 123,7m²; thửa 971, loại đất CLN, diện tích 101,6m². Bà Lý Thị T đã ủy quyền cho ông Nguyễn Hồng H2 (là chồng của bà Lý Thị H1) chỉ ranh đất. Bà Lý Thị H1 và bà Lý Thị T không khiếu nại về đất bị thu hồi. Ngày 27/12/2017 UBND huyện P ban hành Quyết định số 5516 về việc thu hồi đất đối với bà Lý Thị T gồm hai thửa: Thửa 711, diện tích 123,7m², loại đất ODT; Thửa 971, loại đất CLN, diện tích 101,6m². Tuy nhiên, bà T, bà H1 cho rằng bà H1 chỉ tặng cho bà T quyền sử dụng đất tại thửa đất 711, còn thửa đất

971 thuộc quyền sử dụng của bà H1 nên Quyết định số 5516 ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà H1.

[4.2] Do đó, UBND huyện P ban hành Quyết định số 2434 điều chỉnh lại Điều 1 của Quyết định số 5516: Thu hồi 123,7m² đất của bà Lý Thị T, thuộc thửa 711, thuộc tờ bản đồ số 03, loại đất ODT. Tuy nhiên, đối với thửa đất 971, UBND huyện P chưa xem xét giải quyết cho việc khởi kiện của bà Lý Thị H1 là có cơ sở hay không, cần phải xác minh làm rõ người sử dụng hợp pháp đất này. Với sự điều chỉnh nêu trên, bản án của Tòa án cấp sơ thẩm xác định việc điều chỉnh này cũng chưa giải quyết dứt điểm quyền lợi cũng như yêu cầu khởi kiện của bà T, yêu cầu độc lập của bà H1 nên không chấp nhận sự điều chỉnh diện tích đất thu hồi tại Quyết định số 2434 của UBND huyện P là có cơ sở.

[5] Đối với Quyết định số 4865 điều chỉnh một phần Điều 1 Quyết định số 5517 và Quyết định số 2339, nội dung điều chỉnh như sau: “Bồi thường về đất 31.103.000 đồng; bồi thường về nhà và công trình 69.561.600 đồng; bồi thường về cây trồng 13.117.000 đồng; các khoản hỗ trợ 7.000.000 đồng”. Theo bảng tính chi tiết kinh phí bồi thường kèm theo Quyết định số 5517, bà Lý Thị T được bồi thường gồm: Bồi thường, hỗ trợ về đất 36.894.200 đồng; bồi thường, hỗ trợ nhà công trình 64.521.600 đồng; bồi thường cây trồng 4.107.000 đồng; các khoản hỗ trợ khác 17.160.000 đồng. Theo Bảng tổng hợp bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ kèm theo Quyết định số 2339, bà Lý Thị T được bổ sung số tiền 31.721.400 đồng. Như vậy, Quyết định số 4865 điều chỉnh Quyết định 5517 và Quyết định 2339, nhưng phần chiết tính bồi thường kèm theo hai quyết định UBND huyện P không điều chỉnh, vẫn giữ nguyên kết quả áp giá về cây trồng và công trình trên đất theo biên bản kiểm kê là chưa đảm bảo về tính chính xác nên bản án của Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận sự điều chỉnh này là có căn cứ.

[6] Mặt khác, tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện theo ủy quyền của bà T trình bày bà T chỉ nhận tặng cho đất, cây lâu năm trên đất không thuộc quyền sở hữu của bà T, bà H1 là người khai thác thu hoạch cây trồng trên đất. Người bị kiện cho rằng thửa đất số 971 chưa xác định chủ sử dụng đất nên chỉ điều chỉnh thu hồi đất của bà T trong khi thửa 971 nằm liền kề thửa 711, bà T và bà H1 khai nhận bà T có sử dụng một phần thửa 971 ở phía trước của nhà để làm lối đi, phần còn lại bà H1 sử dụng. Như vậy, UBND huyện P đã ban hành các quyết định điều chỉnh nhưng chỉ căn cứ vào cơ sở pháp lý về quyền sử dụng đất mà không tiến hành kiểm kê lại phần đất bị thu hồi, dẫn đến các quyết định điều chỉnh vẫn căn cứ vào bảng chiết tính trước đây là không đảm bảo tính chính xác của việc điều chỉnh cũng như quyền lợi của người khởi kiện nên bản án của Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận sự điều chỉnh tại các Quyết định 2434 và

Quyết định 4865 là phù hợp. Mặc dù, người khởi kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập không yêu cầu hủy Quyết định số 2434 và 4865 nhưng các Quyết định trên có liên quan đến quyết định hành chính bị kiện nên bản án của Tòa án cấp sơ thẩm xem xét giải quyết trong vụ án và hủy các quyết định này là đúng quy định.

[7] Đối với yêu cầu hủy một phần Quyết định 5517 và Quyết định số 5497/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 của UBND huyện P về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (phần liên quan đến hộ bà Lý Thị Tím). UBND huyện P đã căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 79 của Luật Đất đai năm 2013 và điểm a khoản 1 Điều 6 của Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ để giải quyết tái định cư cho bà Lý Thị T là đúng. Tuy nhiên, như đã phân tích nêu trên, do Quyết định thu hồi đất và Quyết định điều chỉnh về diện tích thu hồi đất của UBND huyện P đối với bà T chưa đảm bảo tính pháp lý nên bản án của Tòa án cấp sơ thẩm hủy cả Quyết định 5517 và Quyết định 5497/QĐ-UBND phần liên quan đến bà Lý Thị T, để UBND huyện P thực hiện lại trình tự thủ tục thu hồi đất và bồi thường, hỗ trợ về đất cho bà Lý Thị T theo quy định pháp luật là phù hợp.

[8] Đối với Quyết định số 1430/QĐ-UBND ngày 15/3/2019 của Chủ tịch UBND huyện P, về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Hồng H2 (được bà Lý Thị T ủy quyền) (lần đầu) có nội dung giữ nguyên Quyết định số 5517. Như đã phân tích, UBND huyện P đã có quyết định điều chỉnh nội dung Quyết định số 5517 (Quyết định số 4865) nhưng Quyết định 1430/QĐ-UBND vẫn giữ nguyên quyết định này là chưa đảm bảo tính thống nhất trong việc ban hành văn bản, chưa giải quyết đúng đối tượng và giá trị bồi thường nên không thể thi hành. Do đó, bản án của Tòa án cấp sơ thẩm hủy Quyết định số 1430/QĐ-UBND nêu trên là đúng.

[9] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T, chấp nhận yêu cầu độc lập của bà Lý Thị H1 là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị kiện kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ nào mới chứng minh nên bác kháng cáo và giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm. Lập luận này cũng là căn cứ để không chấp nhận đề nghị sửa một phần bản án hành chính sơ thẩm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

[10] Các phần quyết khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[11] Về án phí hành chính phúc thẩm: Do bác kháng cáo nên người có kháng cáo phải chịu theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính;

I. Bác yêu cầu kháng cáo của người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện P và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang. Giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số 17/2020/HC-ST ngày 10/8/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

Áp dụng Luật đất đai năm 2003; Luật đất đai năm 2013; Khoản 1 Điều 18, Điều 27, Điều 28, Điều 29, Điều 30, Điều 31, Điều 32 của Luật khiếu nại năm 2011; Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ; Nghị định 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ; Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lý Thị T.

Hủy Quyết định số 5516/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang, về việc thu hồi đất của bà Lý Thị T đang sử dụng tọa lạc tại ấp HB, thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Hủy một phần Quyết định số 5517/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình “Khu dân cư và Trung tâm thương mại Hồng Phát” tại thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang (đợt 4), liên quan đến phần bồi thường của bà Lý Thị T.

Hủy một phần Quyết định số 5497/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 của Ủy ban nhân dân huyện P về việc phê duyệt bổ sung phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình “Khu dân cư và Trung tâm thương mại Hồng Phát” tại thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang (đợt 1) liên quan đến phần bồi thường của bà Lý Thị T.

Hủy Quyết định số 1430/QĐ-UBND ngày 15/03/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P, về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Hồng H2 (được bà Lý Thị T ủy quyền) (lần đầu).

Hủy Quyết định số 2434/QĐ-UBND ngày 24/7/2020 về việc điều chỉnh Điều 1 của Quyết định số 5516/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của UBND huyện P.

Hủy Quyết định số 4865/QĐ-UBND ngày 24/7/2020 của UBND huyện P, về việc điều chỉnh Điều 1 Quyết định số 5517/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 và Quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 12/6/2018 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình: Khu dân cư và Trung tâm thương mại Hồng phát tại thị trấn K, huyện P.

2. Chấp nhận yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập bà Lý Thị H1 về việc yêu cầu hủy Quyết định số 5516/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang về việc thu hồi đất của bà Lý Thị T đang sử dụng tọa lạc tại ấp HB, thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang. Hủy một phần Quyết định số 5517/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình “Khu dân cư và Trung tâm thương mại Hồng Phát” tại thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang (đợt 4), liên quan đến phần bồi thường của bà Lý Thị T.

3. Các phần quyết khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

II. Án phí hành chính phúc thẩm: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P và Ủy ban nhân dân huyện P, mỗi đương sự phải chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, nhưng được trừ mỗi đương sự 300.000 đồng vào tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo các biên lai thu số 0004957, 0004958 cùng ngày 25/8/2020 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Tp. HCM;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Cục THADS tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, TP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký và đóng dấu)

Phan Nhựt Bình